

Số: 127 /QĐ-SNV

Tây Ninh, ngày 01 tháng 8 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch xét tuyển viên chức sự nghiệp
Giáo dục năm học 2019-2020 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành**

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về việc Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh; Quyết định số 02/2019/QĐ-UBND ngày 05/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 03/2015/QĐ-UBND ngày 13/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 18/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành tại Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 08/7/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục của huyện năm học 2019-2020;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức - Công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục của huyện năm học 2019-2020, trong đó:

1. Chỉ tiêu, vị trí xét tuyển

Tổng số chỉ tiêu xét tuyển viên chức sự nghiệp Giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành là 33, tại các vị trí việc làm cụ thể như sau:

- Viên chức thuộc khối Mầm non: 25 chỉ tiêu;
- Viên chức thuộc khối Tiểu học: 03 chỉ tiêu;
- Viên chức thuộc khối Trung học cơ sở: 05 chỉ tiêu.

(Kèm theo danh sách nhu cầu tuyển dụng)

2. Tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

- Giáo viên mầm non hạng IV, mã số: V.07.02.06 theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non;

- Giáo viên tiểu học hạng IV, mã số: V.07.03.09 theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập;

- Giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số: V.07.04.12 theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015, của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập.

3. Hình thức, trình tự thủ tục và thời gian thực hiện tuyển dụng

- Hình thức tổ chức tuyển dụng: thực hiện xét tuyển theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ.

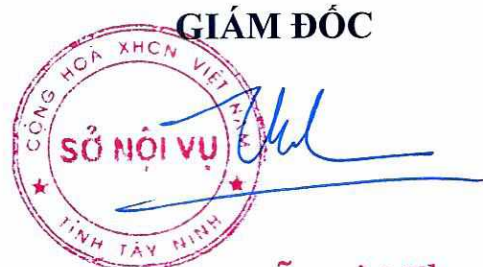
- Trình tự thủ tục và thời gian tuyển dụng: thực hiện theo quy định tại Điều 2 của Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; Điều 3 của Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ.

Điều 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 27/6/2019 của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành về việc xét tuyển viên chức sự nghiệp giáo dục năm học 2019-2020, báo cáo kết quả tuyển dụng về Sở Nội vụ để thẩm định và công nhận theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Tổ chức - Công chức, viên chức thuộc Sở Nội vụ; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, P.TCCCV.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đài Thy

(Kèm theo Quyết định số: 117 /QĐ-SNV ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Sở Nội vụ)



STT	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
1	Trường Mẫu giáo Ninh Diên	5	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
2	Trường Mẫu giáo Hòa Thành	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
3	Trường Mẫu giáo Hòa Hội	1	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
4	Trường Mẫu giáo Long Vĩnh	2	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
5	Trường Mẫu giáo Biên Giới	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
6	Trường Mẫu giáo Phước Vinh	4	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
7	Trường Mẫu giáo An Cơ	4	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
8	Trường Mẫu giáo Hảo Đức	3	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
9	Trường Mẫu giáo Trí Bình	1	Giáo viên mầm non hạng IV	V.07.02.06	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
10	Trường Tiểu học Gò Nổi	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
11	Trường Tiểu học Bến Cừ	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	

STT	Đơn vị	Vị trí tuyển dụng	Số lượng viên chức cần tuyển tương ứng với vị trí việc làm	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Điều kiện về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	Ngoại ngữ	Tin học	Ghi chú
12	Trường Tiểu học Long Vĩnh	Giáo viên tiểu học (Tiếng Anh)	1	Giáo viên tiểu học hạng IV	V.07.03.09	Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm chuyên ngành tiếng Anh trở lên; trung cấp chuyên ngành Tiếng Anh trở lên, đạt chuẩn bậc 4 (B2) hoặc tương đương và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 (ngoại ngữ thứ 2) hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
13	Trường Trung học cơ sở Hảo Đức	Giáo viên trung học cơ sở (Sinh học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên bộ môn Sinh học hoặc cao đẳng trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
14	Trường Trung học cơ sở Long Vĩnh	Giáo viên trung học cơ sở (Toán học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên bộ môn Toán học hoặc cao đẳng trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
15	Trường Trung học cơ sở Biên Giới	Giáo viên trung học cơ sở (Toán học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên bộ môn Toán học hoặc cao đẳng trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
16	Trường Trung học cơ sở An Cơ	Giáo viên trung học cơ sở (Sinh học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên bộ môn Sinh học hoặc cao đẳng trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Sinh học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
		Giáo viên trung học cơ sở (Toán học)	1	Giáo viên trung học cơ sở hạng III	V.07.04.12	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên bộ môn Toán học hoặc cao đẳng trở lên chuyên ngành phù hợp với bộ môn Toán học và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm.	Bậc 1 hoặc tương đương	Cơ bản hoặc tương đương	
	TỔNG CỘNG		33						